

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22/2008/QĐ-BNN

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Cục Kiểm lâm**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Điều 19 Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 119/2006/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Kiểm lâm;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Cục Kiểm lâm là cơ quan trực thuộc

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thực hiện chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước chuyên ngành và thực thi nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng, bảo đảm việc thực hiện pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

Cục Kiểm lâm có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng, có kinh phí hoạt động theo quy định của pháp luật.

Trụ sở của Cục đặt tại thành phố Hà Nội và bộ phận thường trực tại thành phố Hồ Chí Minh

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Bộ dự thảo dự án luật, dự án pháp lệnh, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành về quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, bảo

tồn đa dạng sinh học, quản lý hoạt động gây nuôi, trồng cây nhân tạo động vật rừng, thực vật rừng theo chương trình, kế hoạch xây dựng pháp luật hàng năm của Bộ và các dự án, đề án theo sự phân công của Bộ trưởng. Trình Bộ trưởng dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền chỉ đạo, điều hành của Bộ trưởng.

2. Trình Bộ chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, năm năm và hàng năm; các chiến lược, quy hoạch vùng trọng điểm, liên vùng, liên tỉnh và các chương trình, đề án, dự án, công trình quan trọng thuộc chuyên ngành, lĩnh vực quản lý của Cục theo sự phân công của Bộ trưởng.

3. Ban hành các văn bản cá biệt và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về chuyên ngành, lĩnh vực được giao quản lý. Thông báo kế hoạch chi tiết thực hiện chương trình, đề án, dự án do Bộ quản lý cho từng địa phương, đơn vị sau khi được Bộ phê duyệt kế hoạch tổng thể về lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục.

4. Trình Bộ công bố chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển và tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật chuyên ngành đã được

phê duyệt; chỉ đạo và tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của Cục.

5. Về quản lý rừng:

a) Chủ trì trình Bộ quy định nội dung, biểu mẫu và phương pháp thống kê rừng, kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến rừng và chịu trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện;

b) Tổng hợp, trình Bộ công bố kết quả thống kê rừng hàng năm, kiểm kê rừng năm năm, theo dõi diễn biến rừng trong toàn quốc;

c) Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra thực hiện việc giao rừng, cho thuê rừng, sản xuất nương rẫy; chỉ đạo lập và quản lý hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng;

d) Chủ trì xây dựng, trình Bộ chế độ quản lý bảo vệ và Danh mục những loài thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm. Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện sau khi được ban hành;

đ) Tham gia thẩm định quy hoạch các loại rừng của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

e) Quản lý hệ thống rừng đặc dụng; chỉ đạo việc bảo vệ các Vườn quốc gia trực thuộc Bộ.

6. Về bảo vệ rừng:

a) Tổ chức, chỉ đạo việc bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, bảo tồn

091491
Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com
LAWSON

đa dạng sinh học và bảo đảm chấp hành pháp luật về quản lý rừng, bảo vệ và phát triển rừng, quản lý lâm sản trong phạm vi cả nước;

b) Tổ chức cảnh báo, dự báo nguy cơ cháy rừng, phát hiện sớm lửa rừng; xây dựng trình Bộ tổ chức lực lượng phòng cháy, chữa cháy rừng chuyên ngành; tổ chức, chỉ đạo, triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt;

c) Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra việc tổ chức thực hiện các biện pháp chống chặt, phá rừng trái phép và các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng và quản lý lâm sản;

d) Chỉ đạo, hướng dẫn về bảo tồn thiên nhiên, du lịch sinh thái, giáo dục môi trường gắn với phát triển cộng đồng đối với hệ thống rừng đặc dụng, phòng hộ; chỉ đạo quản lý hệ thống rừng ngập mặn ven biển và đất ngập nước nội địa được xác lập là khu bảo tồn;

đ) Ban hành quy định khu vực, loài động vật rừng được phép săn, bắt; công cụ và phương tiện cấm sử dụng hoặc bị hạn chế sử dụng trong săn, bắt động vật rừng; chủng loại, kích cỡ thực vật rừng, động vật rừng và mùa được phép khai thác, săn, bắt; khu vực cấm khai thác rừng theo ủy quyền của Bộ trưởng. Hướng dẫn trình tự, thủ tục săn, bắt, bày, nuôi nhốt động vật rừng quý, hiếm;

e) Trình Bộ công bố Danh mục, cấp phép xuất, nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất mẫu vật thực vật rừng, động vật nguy cấp, quý, hiếm và nuôi trồng động vật, thực vật rừng hoang dã; chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện;

g) Hướng dẫn, kiểm tra và chỉ đạo xử lý vi phạm trong hoạt động gây nuôi, trồng cây nhân tạo động vật, thực vật hoang dã thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành;

h) Tham mưu cho Bộ trưởng về huy động lực lượng, phương tiện của các cơ quan kiểm lâm và yêu cầu huy động lực lượng, phương tiện của các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kịp thời ngăn chặn những vụ phá rừng nghiêm trọng, chữa cháy rừng trong những trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật.

7. Đề xuất trình Bộ danh mục các chương trình, dự án đầu tư về lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng. Chủ trì thẩm định và thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư các chương trình, dự án đầu tư Bộ giao cho Cục.

8. Tổ chức chỉ đạo công tác điều tra, thống kê và quản lý cơ sở dữ liệu về lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng theo quy định.

9. Về khoa học công nghệ:

a) Đề xuất, trình Bộ chương trình, kế hoạch, đề tài nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ công nghệ, kỹ thuật chuyên ngành;

b) Chủ trì thẩm định đề cương, đề tài nghiên cứu; đặt hàng cho các tổ chức, cá nhân thực hiện; nghiệm thu, quản lý kết quả và chỉ đạo triển khai kết quả nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ công nghệ, kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý của Cục;

c) Quản lý thông tin khoa học công nghệ về chuyên ngành quản lý bảo vệ rừng;

d) Chủ trì xây dựng trình Bộ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quản lý bảo vệ rừng;

đ) Ban hành quy trình, quy phạm về quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, bảo tồn đa dạng sinh học, quản lý gây nuôi động vật, thực vật hoang dã theo ủy quyền của Bộ trưởng;

e) Tham gia xây dựng dự thảo tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo phân công của Bộ trưởng.

10. Chỉ đạo triển khai hoạt động khuyến lâm trong lĩnh vực chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của Cục.

11. Về hợp tác quốc tế:

a) Xây dựng, trình Bộ chương trình, dự án hợp tác quốc tế về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục;

b) Tổ chức thực hiện hợp tác quốc tế, các chương trình, dự án quốc tế tài trợ theo phân cấp của Bộ trưởng.

12. Về cải cách hành chính:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính theo kế hoạch của Bộ và sự chỉ đạo của Bộ trưởng;

b) Chỉ đạo rà soát, hệ thống hóa và đề xuất, xây dựng hệ thống thể chế, pháp luật về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục;

c) Chỉ đạo hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức trực thuộc Cục theo hướng phân công, phân cấp; trình Bộ phân cấp nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực cho chính quyền địa phương;

d) Chỉ đạo thực hiện các quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính và cải cách thủ tục hành chính, đổi mới phương thức làm việc, hiện đại hóa công sở, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của Cục.

13. Về quản lý nhà nước các tổ chức thực hiện dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực quản lý của Cục:

a) Trình Bộ cơ chế, chính sách, quy chuẩn kỹ thuật về cung ứng dịch vụ công; về thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ công trong ngành, lĩnh vực;

b) Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, thời gian thực hiện cung ứng các dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực;

c) Hướng dẫn, kiểm tra và hỗ trợ cho các tổ chức thực hiện dịch vụ công trong ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật.

14. Về quản lý nhà nước đối với hoạt động của hội, tổ chức phi Chính phủ thuộc lĩnh vực quản lý của Cục theo phân công của Bộ trưởng:

a) Hướng dẫn, tạo điều kiện cho hội, tổ chức phi Chính phủ tham gia các hoạt động trong ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục; tổ chức lấy ý kiến và tiếp thu việc đề xuất, phản biện của hội, tổ chức phi Chính phủ để hoàn thiện các quy định quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực;

b) Kiến nghị việc xử lý các vi phạm pháp luật của hội, tổ chức phi Chính phủ hoạt động trong ngành, lĩnh vực.

15. Về tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức:

a) Xây dựng dự thảo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục; đề xuất việc thành lập, tổ chức lại các tổ chức trực thuộc Cục;

b) Quyết định thành lập Tổ công tác của Cục; quy định cụ thể về nhiệm vụ tự chủ, điều lệ tổ chức và hoạt động đối với các tổ chức sự nghiệp nhà nước thuộc Cục theo quy định;

c) Trình Bộ kế hoạch biên chế hàng năm của Cục; quyết định phân bổ biên

chế hành chính cho các cơ quan thuộc Cục;

d) Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức đi học tập, công tác ở nước ngoài theo phân cấp quản lý cán bộ của Bộ;

đ) Quy định thẩm quyền và trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức thuộc Cục;

e) Quyết định và thực hiện các biện pháp cụ thể để tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tổ chức thực hiện phòng, chống tham nhũng, chống lãng phí và quan liêu, hách dịch, cửa quyền trong các đơn vị thuộc Cục;

g) Tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng, sử dụng, điều động, luân chuyển, nghỉ hưu, chế độ tiền lương, khen thưởng và các chế độ khác đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Cục theo quy định của pháp luật, phân cấp của Bộ; bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về chuyên ngành theo phân công của Bộ trưởng;

h) Xây dựng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch công chức, viên chức thuộc ngành, lĩnh vực theo phân công của Bộ trưởng;

i) Báo cáo thực hiện về công tác tổ chức, cán bộ và biên chế theo quy định.

16. Về thanh tra, kiểm tra:

a) Hướng dẫn và kiểm tra việc thực

hiện chính sách, pháp luật và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Cục theo quy định;

b) Chỉ đạo, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các vụ vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng, quản lý lâm sản theo quy định của pháp luật; tổ chức việc tiếp công dân theo quy định;

c) Tổ chức, thực hiện, chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các Cơ quan Kiểm lâm địa phương về hoạt động xử lý vi phạm hành chính; điều tra hình sự các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý rừng, bảo vệ rừng, quản lý lâm sản theo quy định của pháp luật;

d) Tổ chức, thực hiện công tác chống tiêu cực trong lực lượng Kiểm lâm;

đ) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện chế độ quản lý, bảo vệ những loài thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm theo quy định của pháp luật; cấp giấy phép, chứng chỉ CITES theo quy định của pháp luật;

e) Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện phân cấp quản lý về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Cục; xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

17. Về quản lý tài chính, tài sản:

a) Trình Bộ dự toán ngân sách hàng năm và kế hoạch ngân sách trung hạn của Cục và các đơn vị thuộc Cục;

b) Chịu trách nhiệm quyết toán các nguồn kinh phí do Cục trực tiếp quản lý và thực hiện sau khi được phê duyệt; quản lý và chịu trách nhiệm về tài sản của nhà nước được giao cho Cục theo phân cấp và quy định của pháp luật;

c) Quản lý, mua sắm, trang cấp vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, chó nghiệp vụ; in ấn, cấp phát các loại ấn chỉ xử lý vi phạm trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng, quản lý lâm sản, giấy phép vận chuyển đặc biệt; giấy phép, chứng chỉ CITES theo quy định của pháp luật; cấp giấy giới thiệu cho các tổ chức, cá nhân tiến hành nghiên cứu khoa học trong các khu rừng đặc dụng theo quy định của Chính phủ;

d) Hướng dẫn, kiểm tra việc mua sắm và sử dụng trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biên hiệu, cờ hiệu, thẻ kiểm lâm; trang thiết bị chuyên dùng đối với các cơ quan kiểm lâm địa phương;

đ) Quản lý kinh phí dự phòng trong trường hợp Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huy động lực lượng, phương tiện để chữa cháy rừng và chống chặt phá rừng.

18. Thực hiện nhiệm vụ của Văn phòng Ban Chỉ đạo Trung ương về các vấn đề cấp bách trong bảo vệ và phòng cháy, chữa cháy rừng; Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES; đại diện của Việt

Nam tại Diễn đàn Hồ toàn cầu, Hiệp định ASEAN về ô nhiễm khói mù xuyên biên giới.

19. Thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành và phân công của Bộ trưởng.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Cục có Cục trưởng và các Phó Cục trưởng do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định.

Cục trưởng điều hành hoạt động của Cục, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về hoạt động của Cục.

Phó Cục trưởng giúp Cục trưởng theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo sự phân công của Cục trưởng và chịu trách nhiệm trước Cục trưởng, trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Bộ máy quản lý

- a) Phòng Quản lý bảo vệ rừng;
- b) Phòng Thanh tra, Pháp chế;
- c) Phòng Bảo tồn thiên nhiên;
- d) Phòng Tin học, dữ liệu;
- đ) Phòng Kế hoạch, Tài chính và Xây dựng lực lượng;
- e) Đội Kiểm lâm đặc nhiệm;
- g) Văn phòng Cục;
- h) Bộ phận thường trực tại thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các đơn vị trực thuộc:

- a) Cơ quan Kiểm lâm vùng I;
- b) Cơ quan Kiểm lâm vùng II;
- c) Cơ quan Kiểm lâm vùng III;
- d) Các Vườn quốc gia thuộc Bộ.

Cục trưởng Cục Kiểm lâm quy định chức năng, nhiệm vụ của bộ máy quản lý và đơn vị trực thuộc; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ theo phân cấp quản lý cán bộ của Bộ; ban hành Quy chế làm việc của Cục và mối quan hệ làm việc của các đơn vị trực thuộc.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực sau mười lăm ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Bãi bỏ Quyết định số 06/2007/QĐ-BNN ngày 23 tháng 01 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Kiểm lâm và các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Cục trưởng Cục Kiểm lâm, Chánh Văn phòng Bộ, các Vụ trưởng, các Cục trưởng, Chánh Thanh tra Bộ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Cao Đức Phát